

Số: 359/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 314/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn: Chị Mạc Thu H**, sinh năm 1995

HKTT: Số H, phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hiện ở tại: Số B, phường B, Long Biên, Hà Nội

\* **Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng H1**, sinh năm 1994

HKTT và cư trú: QĐĐC

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022;

**XÉT THẤY**

Chị Mạc Thu H và anh Nguyễn Hoàng H1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10/12/2018 (Giấy chứng nhận kết hôn số 162) tại Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị Mạc Thu H và anh Nguyễn Hoàng H1 .

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là Nguyễn An N, sinh ngày 06/11/2018. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Mạc Thu H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn An N. Anh Nguyễn Hoàng H1 đóng góp tiền nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu) kể

từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hoàng H1 có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung là các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình:** Anh chị đã giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**3. Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Mạc Thu H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn, 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội theo biên lai số 0065386 ngày 12/10/2022.

**4. Hiệu lực của quyết định:** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội,
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**